**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**MÔN NGỮ VĂN**

**KHỐI 7**

**(Đối với học sinh học online)**

**TUẦN 3**

**PHIẾU HỌC TẬP**

|  |
| --- |
| **A. LUYỆN TẬP VẬN DỤNG KIẾN THỨC TUẦN 3**  **I. TRẮC NGHIỆM**  ***Hãy chọn đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu của câu hỏi.***  Cho bài ca dao:  “Công cha như núi Thái Sơn  Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra  Một lòng thờ mẹ kính cha  Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”  **Câu 1.** Bài ca dao trên thuộc thể loại văn học gì?  A. Văn học viết B. Văn học trung đại  C. Văn học hiện đại D. Văn học dân gian  **Câu 2.** Bài ca dao trên thuộc chủ đề nào mà em đã học?  A. Tình cảm gia đình B. Than thân  C. Tình yêu quê hương, đất nước D. Châm biếm  **Câu 3.** Bài ca dao được viết theo thể thơ gì?  A. Thơ lục bát B. Thơ tám chữ  C. Thơ sáu chữ D. Thơ tự do  **Câu 4.** Bài ca dao trên là lời của ai, nói với ai?  A. Ông bà nói với cháu B. Ông bà nói với con  C. Cha mẹ nói với con D. Cha mẹ nói với cháu  **Câu**  **5.** Có mấy lời gửi gắm được thể hiện qua bài ca dao trên?  A. Một B. Hai  C. Ba D. Bốn  **Câu 6.** Lời gửi gắm thứ nhất trong bài cao dao là gì?  A. Nhắc nhở công lao của cha mẹ đối với con.  B. Nhắc nhở công lao trời biển của cha mẹ đối với con.  C. Bổn phận trách nhiệm của con trước công lao to lớn ấy.  D. Không có câu nào đúng.  **Câu 7.** Phép tu từ đặc sắc nào được sử sụng trong bài ca dao?  A. Hoán dụ B. Nhân hóa  C. Đảo ngữ D. So sánh  **Câu 8.** Hình ảnh “núi Thái Sơn, nước trong nguồn” là hình ảnh của phép tu từ nào?  A. Hoán dụ B. Ẩn dụ  C. Đảo ngữ D. So sánh  **Câu 9.** Những bài ca dao nào không cùng chủ đề với bài ca dao trên?  A. Cá không ăn muối cá ươn  Con cải cha mẹ trăm đường con hư   1. Đố anh chi sắc hơn dao   Chi sâu hơn bể, chi cao hơn trời?   1. Khôn ngoan đối đáp người ngoài   Gà cùng một mẹ chứ hoài đá nhau   1. Anh em như chân với tay   Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần  **Câu 10.** Tìm một bài ca dao hoặc bài thơ cùng nội dung ca ngợi công lao trời biển của cha mẹ.  ------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------  **II. LUYỆN TẬP, VẬN DUNG**  **Bài 1:** Viết văn bản (khoảng 2 mặt giấy vở) trình bày cảm nhận của em về bài ca dao đã được trích dẫn ở phần I.  **Bài 2:** Qua văn bản mà em vừa tạo lập (bài 1), hãy thực hiện các yêu cầu dưới đây:  1. Xác định bố cục 3 phần của văn bản?  2. Nhận xét cách sắp xếp các nội dung, các phần trong văn bản có liên kết, có mạch lạc chưa?  3. Hãy xác định các phương tiện liên kết và (gạch chân) trong văn bản?  **GỢI Ý LÀM BÀI**  **Bài 1:** Viết văn bản (khoảng 2 mặt giấy vở) trình bày cảm nhận của em về bài ca dao đã được trích dẫn ở phần I.  - Mở bài: Dẵn dắt và nêu khái quát ý nghĩa bài ca dao.  - Thân bài:  + Giải nghĩa bài ca dao.  + Lấy dẫn chứng để chứng minh cho sự đúng đắn của bài ca dao.  + Phận làm con ta phải làm gì để đền đáp lại công lao trời biển đó.  + Lên án những người con chưa làm tròn trách nhiệm của mình đối với cha mẹ mình.  + Đề ra hành động đúng và tìm thêm bài ca dao tương đồng.  - Kết bài: Kết luận vấn đề. Lời nhắn gửi đến mọi người. |
| **B. HỌC SINH CHUẨN BỊ NỘI DUNG HỌC CHO TUẦN 4**  Bài: + Từ ghép  + Từ láy  + Quá trình tạo lập văn bản.  \* Học sinh đọc kĩ các phần trích (ví dụ) và trả lời hệ thống câu hỏi trong các phần bài học trong sách giáo khoa.  \* Xem trước và làm được khoảng 50% số lượng bài tập phần “Luyện tập” trong sách giáo khoa. |